

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THƯỢNG CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 275,0 m2
- + Diện tích đất giao theo ND 64/CP là: 0,0 m2
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 275,0 m2

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Nguyễn Quang Dũng

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN QUANG DŨNG

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) – ((7) – (8))	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					55.440.000	55.440.000	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	275,0	201.600	100%	55.440.000	55.440.000	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					111.368.029	79.398.424	31.969.606	
2.1	Cây cối hoa màu					72.900.000	72.900.000	0	
1	Cau vua: 0,15 m ≤ Φ gốc < 0,25 m	cây	25	200.000	100%	5.000.000	5.000.000	0	
2	Cau vua: 0,25 m ≤ Φ gốc < 0,3 m	cây	243	300.000	100%	72.900.000	72.900.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					38.468.029	6.498.424	31.969.606	Theo Quyết định số 3061/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	02 Bê xây 110, không trát: V=(2mx1,8mx1,5m)x2= 10.8(m3)								
	Khối lượng gạch xây: (2+1,6)*1,5*2*0,11+(2*1,8)*0,07)*2=2,88(m3)	m3	2,88	1.315.288	100%	3.788.029	3.030.424	757.606	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	136,0	255.000	100%	34.680.000	3.468.000	31.212.000	

B

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	275,0	3.000	100%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiến độ
Tổng cộng (1+2+3):						166.808.029	134.838.424	31.969.606	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3) 166.808.029 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách: 0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV) 166.808.029 đồng

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

Bằng chữ: Một trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm linh tám nghìn, không trăm hai mươi chín đồng./.

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt: 134.838.424 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung: 31.969.606 đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến